

Bản án số: 66/2022/HS-PT
Ngày: 20-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

- Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Bé.
Ông Nguyễn Văn Năm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Bình – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 75/2022/TLPT-HS ngày 24/5/2022 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu T, sinh ngày 07/5/1994 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn TX, huyện TB, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu K và bà Đinh Thị T; vợ: Võ Thị Hiền M, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 20/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” đã chấp hành xong hình phạt tù; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2021, Nguyễn Hữu T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 25/7/2021, bị cáo Nguyễn Hữu T đi bộ từ phòng trọ của mình gần khu công nghiệp VSIP, xã TP, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi đi ra Quốc lộ 1A về hướng thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi. Khi đến đoạn đường bê tông thuộc tổ dân phố QT, Phường TQT, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo phát hiện 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 76C1-190.39 của Huỳnh Văn T dựng trước sân nhà đang thi công, trên xe có cắm sẵn chìa khóa xe. Quan sát xung quanh không có người, bị cáo đến bật chìa khóa nổ máy rồi điều khiển xe chạy về hướng thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi tìm địa điểm tiêu thụ xe vừa trộm cắp được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố QN (BL 120 - 122) kết luận: 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen đỏ, biển kiểm soát 76C1-190.39, số máy 1FC3-017774, số khung FC30EY017755 (Đã qua sử dụng) tại thời điểm bị xâm phạm có giá trị thành tiền là 7.800.000 đồng (Bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ 55 phút cùng ngày, sau khi trộm xe Sirius, biển kiểm soát 76C-190.39 của Huỳnh Văn T, bị cáo điều khiển xe đi đến địa phận tổ dân phố Liên Hiệp 1C, Phường TQT, thành phố QN, tỉnh Quảng Ngãi thì phát hiện 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu xanh dương, biển kiểm soát 54P3-3412 trên xe có sẵn chìa khóa của Phạm Quốc H đang dựng trước Nhà máy đá Ngọc Khanh. Vì nghĩ rằng xe mô tô loại Jupiter có giá trị hơn xe mô tô loại Sirius nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô loại Jupiter, biển kiểm soát 54P3-3412 nên bị cáo dừng xe, giả vờ nghe điện thoại để quan sát. Khi không thấy ai, bị cáo bỏ lại xe mô tô Sirius, biển kiểm soát 76C-190.39 đến chỗ để xe mô tô Jupiter, biển kiểm soát 54P3-3412, bật chìa khóa, nổ máy rồi điều khiển xe chạy về phòng trọ của mình. Trên đường đi vì sợ bị phát hiện nên dừng xe ở ven đường quốc lộ 1A, dùng tay tháo biển kiểm soát 54P3-3412 bỏ vào cốp xe. Khi về đến phòng trọ, bị cáo để biển kiểm soát 54P3-3412 vào ba lô rồi điều khiển xe mô tô Jupiter đến địa bàn xã TT, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi để tìm nơi tiêu thụ tài sản. Khi thấy tiệm sửa xe của Bùi Văn Q, ở xã TT, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo vào tiệm hỏi bán xe. Bùi Văn Q không mua xe nhưng điện thoại giới thiệu cho Từ Thanh N mua xe. Sau khi nghe điện thoại, Từ Thanh N đến tiệm sửa xe của Bùi Văn Q và hỏi bị cáo về nguồn gốc xe, bị cáo nói đây là xe của bị cáo mua lại ở Thành phố Hồ Chí Minh đã lâu, hiện xe đã mất giấy tờ và biển số nên muốn bán với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Bị cáo cho Từ Thanh N xem giấy chứng minh nhân dân chụp sẵn trên điện thoại di động của mình, nên N đồng ý mua xe với số tiền 4.000.000 đồng

(Bốn triệu đồng). Bị cáo viết giấy bán xe, ký tên và giao xe cho cho Từ Thanh N. Từ Thanh N cho Bùi Văn Q số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để cảm ơn việc Q đã giới thiệu mình mua xe.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố QN (BL120-122) kết luận:

- 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu xanh dương (Không có biển số), số máy 5B92 - 017041, số khung 9207Y - 017041 (Đã qua sử dụng) tại thời điểm bị xâm phạm có giá trị thành tiền là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Vụ thứ ba: Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi bộ đến đoạn đường thôn Thọ N, xã TT, huyện ST, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo phát hiện trước hiên nhà Lê Thị Bích T có 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại PCX, màu đen nâu, biển kiểm soát 76D1-065.60, trên xe có sẵn chìa khóa. Quan sát xung quanh không có người, bị cáo đến vị trí xe, bật chìa khóa, nổ máy, rồi điều khiển xe về lại phòng trọ ở xã TP, huyện ST lấy ba lô và tiếp tục điều khiển xe dọc theo tuyến Quốc lộ 1A, hướng đến huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi. Khi đến Ngã ba Dốc Sỏi, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo dừng xe tháo biển số kiểm soát 76D1-065.60 ra thay biển kiểm soát 54P3-3412 vào xe đang điều khiển, vứt biển kiểm soát 76D1-065.60, tìm và khóa ở ven đường Quốc lộ 1A. Sau đó, bị cáo tiếp tục điều khiển xe đi về hướng Bắc. Khoảng hơn 09 giờ ngày 26/7/2021, khi đang điều khiển xe mô tô nêu trên đến địa bàn huyện NT, tỉnh Quảng Ngãi, bị cáo nhìn thấy tiệm sửa xe Thành L, do Dương Văn L làm chủ tiệm thì ghé vào tiệm với mục đích bán xe mô tô loại PCX đã trộm cắp được. Dương Văn L hỏi nguồn gốc xe thì bị cáo nói xe của bị cáo mua ở Thành phố H đã lâu, bị mất giấy tờ và muốn bán với giá là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Để tạo lòng tin, bị cáo cho Dương Văn L xem chứng minh nhân dân chụp sẵn trên điện thoại di động và Dương Văn L đồng ý mua chiếc xe trên với giá 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo viết giấy bán xe, ký tên, ghi số điện thoại di động của mình và giao cho Dương Văn L. Sau khi bán xe xong, ngày 26/7/2021, bị cáo đi bộ về hướng Nam, đến thôn ĐP, xã TN, huyện NT, tỉnh Quảng Ngãi bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 01 (Một) xe mô tô. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Hữu T tại huyện NT, tỉnh Quảng Ngãi đã bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử vào ngày 20/12/2021 với hình phạt 06 tháng tù, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Tại Kết luận định giá tài sản số 17 ngày 24/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện ST (BL 255), kết luận: 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại PCX, số máy 2144710, số khung 039821, màu đen nâu (Đã qua sử dụng), tại thời điểm bị xâm phạm có giá trị thành tiền 18.550.000 đồng (Mười tám triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Hữu T trộm cắp là 33.350.000 đồng (Ba mươi ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 08/4/2022, bị cáo Nguyễn Hữu T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa phúc thẩm: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án tương xứng hành vi phạm tội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 25/7/2021, Nguyễn Hữu T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 03 (Ba) xe mô tô của người khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, gồm 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển số kiểm soát 76C1-190.39 của Huỳnh Văn T; 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu xanh dương (Không có biển số), số máy 5B92-017041, số khung 9207Y-017041 của Phạm Quốc H và 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại PCX, số máy 2144710, số khung 039821, màu đen nâu (Đã qua sử dụng) của ông Huỳnh Văn

K và bà Lê Thị Bích T. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá là 33.350.000 đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hữu T, về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Ngoài ra, ngày 26/7/2021 bị cáo còn thực hiện hành vi trộm cắp 01 (Một) xe mô tô tại huyện NT, tỉnh Quảng Ngãi và đã bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử tuyên phạt bị cáo 06 tháng tù.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng ý thức chấp hành pháp luật kém. Vì động cơ tư lợi, bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo, xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 30/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hữu T.

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND huyện Sơn Tịnh;
- Công an huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục THA dân sự huyện Sơn Tịnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Mỹ Giang